

## PHỤ LỤC II

# NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KON RẪY NĂM 2024

## I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn bằng hoặc dưới 6,01%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm tại các xã nghèo: 6,6%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm: 4,5%.
- Bằng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp về các chương trình, chính sách, mô hình về giảm nghèo đến người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện.
- Đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp được đào tạo, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ.

### 2. Các kết quả chủ yếu

- Các mô hình giảm nghèo được nhân rộng, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho người nghèo, người khuyết tật có hiệu quả phù hợp với điều kiện sinh thái của vùng.
- Hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng; nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.
- Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững cho xã nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.
- Người dân và cộng đồng được nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo.
- Các hoạt động giám sát, kiểm tra, đánh giá được tổ chức định kỳ theo quy định nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp giải quyết kịp thời.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

**a. Mục tiêu:** Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

**b. Đối tượng thụ hưởng:** Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh

doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

### **c. Nội dung hoạt động**

+ Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh.

+ Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

**d. Phân công thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan hướng dẫn; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**đ. Vốn và nguồn vốn:** Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện Dự án là 3.352 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), trong đó: Ngân sách trung ương: 3.352 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng các nhiệm vụ tương đồng.

## **3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

### **a. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

- *Mục tiêu:* Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ, nâng cao chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường kết nối giữa người sản xuất và các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị, ưu tiên phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

- *Đối tượng thụ hưởng:*

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (*không có sinh kế ổn định*) trên phạm vi toàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ

nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- *Nội dung hoạt động:*

+ Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định;

+ Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng;

+ Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị trường, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

- *Phân công thực hiện:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- *Vốn và nguồn vốn:*

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện Dự án là 1.358 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), trong đó: Ngân sách trung ương: 1.358 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng các nhiệm vụ tương đồng.

## **b. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng**

- *Mục tiêu:* Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng thụ hưởng:

+ Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo*).

- *Nội dung hoạt động:*

+ Hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em 0-16 tuổi: Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 2 tuổi. Cung cấp viên sắt, đa vi chất cho phụ nữ có thai; Bổ sung Vitamin A cho trẻ em từ 6 đến 60 tháng tuổi, trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng, tiêu chảy, sỏi, viêm đường hô hấp cấp và phụ nữ trong vòng 1 tháng sau sinh. Cung cấp sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng; Phát hiện, điều trị và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em tại cộng đồng. Tẩy giun định kỳ cho trẻ em dưới 6 tuổi. Tăng cường chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú; tăng cường nuôi con bằng sữa mẹ và ăn bổ sung thông qua các hình thức truyền thông trực tiếp, thực hành dinh dưỡng tại trạm y tế xã, thị trấn, thôn, làng. Tổ chức thực hiện bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng và giáo dục dinh dưỡng cho học sinh bán trú/nội trú; Nói chuyện chuyên đề về chăm sóc dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động thể lực, phòng chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh

dưỡng tại trường học. Hướng dẫn, tổ chức khảo sát, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 16 tuổi hàng năm và định kỳ theo kế hoạch. Cung cấp trang thiết bị đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em cho cơ sở y tế huyện, xã, thôn và trường học, cung cấp các dụng cụ thực hành dinh dưỡng, vật tư y tế, thực phẩm bổ sung, tài liệu để triển khai các hoạt động can thiệp tại cộng đồng. Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn, làng, y tế trường học, giáo viên, cán bộ làm công tác dinh dưỡng ở trường học và liên ngành khác về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em.

+ Hoạt động về truyền thông dinh dưỡng: Nhân bản, phát sóng, phát hành nội dung truyền thông bằng nhiều hình thức và nhiều kênh truyền thông, bao gồm truyền thông đại chúng, loa đài, báo giấy, tờ rơi, ... Tập huấn về kỹ năng truyền thông cho đội ngũ cán bộ y tế và liên ngành làm công tác chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ trẻ em cấp huyện/xã/thôn/làng theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến phù hợp với thực tế địa phương và tính chất nội dung đào tạo. Tổ chức các buổi truyền thông tại thôn/làng/xã trong Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ, Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển, Ngày Vi chất dinh dưỡng, ngày tiêm chủng theo điều kiện và kế hoạch của địa phương, và dựa trên các công văn hướng dẫn của Bộ Y tế hàng năm.

+ Hoạt động về kiểm tra, giám sát, khảo sát, đánh giá thực hiện.

- *Phân công thực hiện:* Văn Phòng HĐND-UBND chủ trì phối hợp với các phòng, ban có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- *Vốn và nguồn vốn:*

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện Dự án là 715 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), trong đó: Ngân sách trung ương: 715 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng các nhiệm vụ tương đồng.

#### **4. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

##### **a. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn**

- *Mục tiêu:* Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn các xã, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- *Đối tượng thụ hưởng:*

+ Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp;

+ Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện;

+ Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan;

+ Các phòng, ban, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện các hoạt động của Tiểu dự án.

- *Nội dung hoạt động:*

+ Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

+ Xây dựng các chuẩn, phát triển chương trình, học liệu; phát triển nhà giáo và cán bộ quản lý phù hợp với đối tượng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội.

+ Điều tra, khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm.

+ Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp.

+ Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

- *Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan hướng dẫn; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - thường xuyên huyện tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- *Vốn và nguồn vốn:*

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện Tiểu dự án là 2.738 triệu đồng, trong đó: Ngân sách trung ương: 2.738 triệu đồng (*vốn sự nghiệp là 2.738 triệu đồng*); Ngân sách địa phương đối ứng các nhiệm vụ tương đồng.

### **b. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững**

- *Mục tiêu:* Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động sinh sống trên địa bàn.

- *Đối tượng thụ hưởng:*

+ Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

+ Cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

- *Nội dung hoạt động:*

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc;

+ Hỗ trợ giao dịch việc làm;

+ Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác;

+ Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động;

+ Hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

- *Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Vốn và nguồn vốn:

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện Tiểu dự án là 551 triệu đồng, trong đó: Ngân sách trung ương: 551 triệu đồng (*vốn sự nghiệp là 551 triệu đồng*); Ngân sách địa phương đối ứng các nhiệm vụ tương đồng.

## **5. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

### **a. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin**

- *Mục tiêu:*

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin;

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; đảm bảo 100% xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có hệ thống đài truyền thanh hoạt động, phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền và quản lý, điều hành tại địa phương;

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, thông tin cho người dân sinh sống trên địa bàn các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững;

+ Tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư; đảm bảo 100% xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có điểm cung cấp thông tin công cộng phục vụ người dân sử dụng dịch vụ thông tin thiết yếu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các khu vực này.

- *Đối tượng thụ hưởng:*

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- *Nội dung hoạt động:*

+ Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở tại các xã đặc biệt khó khăn (*bao gồm cơ sở vật chất cho hoạt động của Đài truyền thanh xã*) để cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội. Trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, đẩy mạnh trang bị cơ sở vật chất, nền tảng cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội.

- *Phân công thực hiện:* Phòng Văn hóa - Thông tin huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **b. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

- *Mục tiêu:* Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

- *Đối tượng thụ hưởng:* Người nghèo, người dân tại các địa bàn thực hiện Chương trình, ưu tiên các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- *Nội dung hoạt động:*

+ Tổ chức truyền thông tại địa bàn các xã;

+ Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;

- *Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- *Vốn và nguồn vốn:*

Dự kiến nhu cầu nguồn vốn thực hiện Tiểu dự án là 140 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), trong đó: Ngân sách trung ương: 140 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng các nhiệm vụ tương đồng.

## **7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình**

### **a. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- *Mục tiêu:* Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

- *Đối tượng:*

+ Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (*cán bộ thôn, làng, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín*), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- *Nội dung hoạt động:*

+ Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn;

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

- *Phân công thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các xã, thị trấn có liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- *Vốn và nguồn vốn:*

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện Tiểu dự án là 377 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), trong đó: Ngân sách trung ương: 377 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các nhiệm vụ tương đồng.

## **b. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

- *Mục tiêu:*

+ Triển khai quy trình, hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình;

+ Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

- *Đối tượng:*

+ Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá.

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- *Nội dung hoạt động:*

+ Triển khai, thực hiện khung kết quả của Chương trình, gồm: Hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều; triển khai quy trình, chi tiết hệ thống giám sát và đánh giá, hệ thống các biểu mẫu báo cáo, cơ chế thu thập thông tin; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện.

+ Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất;

+ Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp;



+ Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- *Phân công thực hiện*: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- *Vốn và nguồn vốn*:

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện Tiểu dự án là 226 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), trong đó: Ngân sách trung ương: 226 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các nhiệm vụ tương đồng.

### **III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

Tổng nguồn vốn dự kiến thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy là 12.388 triệu đồng, bao gồm:

- Ngân sách trung ương: 9.457 triệu đồng, trong đó: *Vốn sự nghiệp*: 9.457 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương: 2.931 triệu đồng, trong đó: *Vốn sự nghiệp*: 2.931 triệu đồng.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện việc lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư thực hiện Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước.

-----